

TRƯỜNG THPT NGUYỄN DU
TỔ HÓA - SINH

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ 1 NĂM HỌC 2022 - 2023
MÔN SINH HỌC KHỐI 12

A. MỤC TIÊU

Kiểm tra nhằm đánh giá kết quả học tập của học sinh sau khi học chương 1 và 2 “ Cơ chế di truyền và biến dị và Tính qui luật của hiện tượng di truyền”.

B. HÌNH THỨC ĐỀ KT: Trắc nghiệm khách quan theo tỉ lệ: 100% (32 câu) gồm 4 mức độ với tỉ lệ như sau: **Nhận biết 40%), thông hiểu (30%), vận dụng thấp (20%), vận dụng cao (10%)**

C. MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA:

Cấp độ Tên chủ đề (nội dung, chương...)	Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
Chủ đề 1 - GEN - NHÂN ĐÔI ADN - PHIÊN MÃ - DỊCH MÃ - ĐIỀU HÒA HOẠT ĐỘNG GEN	Nhận biết tên gọi của các loại ARN Nhận biết được loại enzym tham gia vào quá trình nhân đôi ADN, quá trình phiên mã	Nêu được các thành phần của Operon Lac Nêu được điểm giống nhau giữa 2 quá trình nhân đôi và phiên mã	Xác định được các thành phần tham gia vào quá trình nhân đôi ADN, phiên mã, dịch mã	Vận dụng kiến thức về quá trình nhân đôi ADN để giải bài tập.
<i>Số câu: 8</i> <i>Số điểm: 2,5 điểm</i>	<i>3 câu</i> <i>0,9375 đ</i>	<i>3 câu</i> <i>0,9375 đ</i>	<i>1 câu</i> <i>0,3125 đ</i>	<i>1 câu</i> <i>0,3125 đ</i>
Chủ đề 2 - ĐỘT BIẾN GEN - ĐỘT BIẾN NHIỄM SẮC THỂ	Nhận biết các dạng đột biến gen Nhận biết các dạng đột biến cấu trúc NST Nhận biết các mức độ đóng xoắn của NST	Giải thích được cơ chế tạo thể 3 nhiễm.	Xác định số lượng NST trong thể lệch bội.	Bài tập đột biến lệch bội, đột biến đa bội
<i>Số câu: 9</i> <i>Số điểm: 2,8125 điểm</i>	<i>5 câu</i> <i>1,5625 đ</i>	<i>2 câu</i> <i>0,625 đ</i>	<i>1 câu</i> <i>0,3125 đ</i>	<i>1 câu</i> <i>0,3125 đ</i>

<p>Chủ đề 3</p> <p>- QUY LUẬT PHÂN LI, PHÂN LI ĐỘC LẬP</p> <p>- TƯƠNG TÁC GEN VÀ TÁC ĐỘNG ĐA HIỆU CỦA GEN:</p>	<p>Nhận biết được đối tượng nghiên cứu của Mendel; kiểu gen đồng hợp, dị hợp</p> <p>Nhận biết tỉ lệ KH của tương tác BS, tương tác cộng gộp</p>	<p>Xác định giao tử. Xác định số loại KG và KH</p> <p>Phân biệt tương tác gen và tác động đa hiệu</p>	<p>Vận dụng QLPLĐL xác định được tỉ lệ kiểu gen của bố mẹ dựa vào kiểu hình ở đời con</p> <p>Vận dụng QL tương tác gen để xác định tỉ lệ KH ở đời con</p>	
<p><i>Số câu: 6</i> <i>Số điểm: 1,875 điểm</i></p>	<p><i>3 câu</i> <i>0,9375</i></p>	<p><i>2 câu</i> <i>0,625 đ</i></p>	<p><i>1 câu</i> <i>0,3125 đ</i></p>	
<p>Chủ đề 4</p> <p>LIÊN KẾT GEN VÀ HOÁN VỊ GEN:</p>	<p>Nhận biết nhóm gen Đối tượng xảy ra hoán vị gen của ruồi giấm</p>	<p>Điều kiện của tần số hoán vị gen</p>	<p>Xác định được tỉ lệ các loại giao tử của kiểu gen có xảy ra hoán vị gen. Xác định tỉ lệ KH trong phép có hoán vị gen</p>	<p>Vận dụng quy luật liên kết gen, hoán vị gen để giải bài tập.</p>
<p><i>Số câu: 4</i> <i>Số điểm: 1,25 điểm</i></p>	<p><i>1 câu</i> <i>0,3125</i></p>	<p><i>1 câu</i> <i>0,3125 đ</i></p>	<p><i>2 câu</i> <i>0,3125 đ</i></p>	<p><i>1 câu</i> <i>0,3125 đ</i></p>
<p>Chủ đề 5</p> <p>- DI TRUYỀN LIÊN KẾT VỚI GIỚI TÍNH VÀ DT NGOÀI NHÂN</p> <p>- ẢNH HƯỞNG CỦA MÔI TRƯỜNG LÊN SỰ BIỂU HIỆN CỦA GEN:</p>	<p>Nhận biết kiểu NST giới tính của một số động vật</p> <p>Điều kiện biểu hiện KH. Ví dụ về thường biến</p>	<p>Quy luật di truyền của gen nằm trên X, gen nằm trên Y, gen trong tế bào chất</p> <p>Đặc điểm của mức phản ứng</p>	<p>Vận dụng quy luật di truyền liên kết giới tính xác định kiểu gen của bố mẹ</p>	
<p><i>Số câu: 4</i> <i>Số điểm: 1,25 điểm</i></p>	<p><i>1 câu</i> <i>0,625 đ</i></p>	<p><i>2 câu</i> <i>0,625 đ</i></p>	<p><i>1 câu</i> <i>0,3125 đ</i></p>	
<p>Tổng số câu 32</p>	<p>13 câu</p>	<p>10 câu</p>	<p>6 câu</p>	<p>3 câu</p>
<p>Tổng số điểm 10</p>	<p>4,0625 điểm</p>	<p>3,125 điểm</p>	<p>1,875 điểm</p>	<p>0,9375 điểm</p>
<p>Tỉ lệ 100%</p>	<p>40,625%</p>	<p>31,25%</p>	<p>18,75%</p>	<p>9,375%</p>

Châu Đức, ngày 24 tháng 10 năm 2022